

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: **3752**/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày **16** tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Dự án: Đường giao thông vào các khu đất sản xuất hồ chứa nước Đồng Mít**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về quy định chi tiết kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 07/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án Đường giao thông vào các khu đất sản xuất hồ chứa nước Đồng Mít;

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 240/TTr-BQL ngày 15/10/2019; ý kiến thẩm định của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 1201/SGTVT-GT ngày 14/10/2019 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 730/BC-SKHĐT ngày 16/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Đường giao thông vào các khu đất sản xuất hồ chứa nước Đồng Mít.

2. Cấp quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.

3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định.

4. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Giao thông Bình Định.

5. Chủ nhiệm lập dự án: Kỹ sư Phan Thanh Thắng.

6. Mục tiêu đầu tư xây dựng:

Xây dựng đường giao thông vào các khu đất sản xuất hồ chứa nước Đồng Mít để đảm bảo điều kiện giao thông đi lại sản xuất cho các hộ gia đình tái định cư; phục vụ tốt công tác tái định cư, đảm bảo an ninh chính trị, bảo vệ môi trường, ổn định cuộc sống người dân vùng dự án và phát triển kinh tế địa phương theo hướng bền vững.

7. Nội dung, quy mô đầu tư và phương án thiết kế cơ sở:

a) Quy mô: Xây dựng các tuyến đường đạt tiêu chuẩn đường ô tô lâm nghiệp cấp III miền núi (TCVN 7025:2002); cụ thể như sau: -

- Chiều dài xây dựng các tuyến đường: $L = 27,495\text{km}$, bao gồm 02 hạng mục: Đường giao thông dọc theo phía tả lòng hồ, dài $L = 13,427\text{km}$ và Đường giao thông vào các khu sản xuất xã An Hưng dài $L = 14,068\text{km}$ (gồm 05 đoạn tuyến: Tuyến đường trục dài $L_t = 7,381\text{km}$; tuyến đường nhánh 1 dài $L_1 = 1,368\text{km}$; tuyến đường nhánh 2 dài $L_2 = 3,085\text{km}$; tuyến đường nhánh 3 dài $L_3 = 1,594\text{km}$; tuyến đường nhánh 4 dài $L_4 = 0,64\text{km}$).

- Tốc độ thiết kế: $V = 15\text{km/h}$.

- Bề rộng nền đường: $B_n = 4,5\text{m}$.

- Bề rộng mặt đường: $B_m = 3,0\text{m}$.

- Bề rộng lề đường: $B_l = 0,75 \times 2 = 1,5\text{m}$.

- Dốc ngang mặt đường $I_m = 3\%$, dốc ngang lề đường $I_l = 4\%$.

- Công trình thoát nước trên các đoạn tuyến:

+ Cầu dầm $L = 12\text{m} \times 2$ tại $\text{Km}3+975$ (thiết kế theo tiêu chuẩn 22TCN 272 – 05): Cầu trần BTCT thường lắp ghép, gồm 2 nhịp 12m ; khổ cầu $B_{\text{cầu}} = 4,5\text{m}$; tải trọng thiết kế 0,65HL93; tần suất thiết kế $P = 4\%$.

+ Đường tràn và cống thoát nước các loại: Khổ tràn, cống phù hợp với khổ nền đường; tải trọng thiết kế công tròn H30.

+ Xây dựng một vài đoạn rãnh dọc thoát nước mặt đường.

b) Giải pháp thiết kế:

- Nền đường đắp: Đắp đất cấp phối đồi đầm chặt K90, trong phạm vi mặt đường đầm chặt K95 dày 30cm ; mái taluy nền đắp $m=1,5$, mái taluy nền đào $m=1$.

- Cầu dầm $L = 12\text{m} \times 2$ tại $\text{Km}3+975$: Móng móng trụ dạng móng nông đặt

trực tiếp trên nền thiên nhiên, bề mặt, trụ, tường cánh, bản vượt, thân mố, trụ, tường đỉnh BTCT 25Mpa đá 1x2; bản mặt cầu, dầm chủ, dầm ngang BTCT 30Mpa đá 1x2; lớp phủ mặt cầu BTCT 30Mpa đá 1x2; gia cố nón mố, mái taluy, lề đường bằng BT 16Mpa đá 2x4 dày 15cm; chân khay nón mố, mái taluy BT 12Mpa đá 4x6.

- Các đường tràn qua đường: Xây dựng các tràn qua đường tại các vị trí qua khe suối, khe tụ thủy; kết cấu tràn bằng rọ đá, trên mặt tràn đổ lớp BTXM M250 đá 2x4 dày 18cm, bên dưới lót lớp giấy dầu.

- Xây dựng các công thoát nước ngang đường bằng BTLT có khẩu độ từ D600 đến D1500; tường đầu, tường cánh, hồ thu bằng BT M200 đá 2x4, hạ lưu công gia cố bằng rọ đá.

- Gia cố rãnh dọc: Bằng BTXM M150 đá 2x4.

8. Địa điểm xây dựng: Huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

9. Diện tích sử dụng đất: 33,89 ha.

10. Loại và cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV.

11. Số bước thiết kế: Thiết kế 2 bước (Thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công).

12. Phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng: Thực hiện theo Phương án Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của toàn dự án, dự án Hồ chứa nước Đồng Mít.

13. Tổng mức đầu tư: 35.968.457.000 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi lăm tỷ, chín trăm sáu mươi tám triệu, bốn trăm năm mươi bảy nghìn đồng*).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	28.225.954.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	626.360.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	2.337.537.000 đồng;
- Chi phí khác:	2.177.964.000 đồng;
- Chi phí dự phòng:	2.600.642.000 đồng.

14. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý giai đoạn 2016-2020.

15. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

16. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019 - 2020.

17. Phương thức thực hiện dự án: Theo Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 2. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự án Đường giao thông vào các khu đất sản xuất hồ chứa nước Đồng Mít, với nội dung chi tiết theo phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT) có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định của Nhà nước về quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT; Chủ tịch UBND huyện An Lão và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K10 (14b). 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Châu

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự án: Đường giao thông vào các khu đất sản xuất hồ chứa nước Đồng Mít

Kèm theo Quyết định số: 3752 /QĐ-UBND

ngày 16 /10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)



T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
Dịch vụ phi tư vấn								
1	Bảo hiểm công trình xây dựng, công trình Đường giao thông vào các khu đất sản xuất hồ chứa nước Đồng Mít	81.855	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2019	Hợp đồng trộn gói	12 tháng
Dịch vụ tư vấn								
2	Lập nhiệm vụ khảo sát giai đoạn Thiết kế BVTC	4.290	Ngân sách Nhà nước	Tự thực hiện	Thỏa thuận giao việc	Quý IV năm 2019	Hợp đồng trộn gói	05 ngày
3	Giám sát khảo sát giai đoạn Thiết kế BVTC	5.823	Ngân sách Nhà nước	Tự thực hiện	Thỏa thuận giao việc	Quý IV năm 2019	Hợp đồng trộn gói	15 ngày
4	Tư vấn khảo sát, lập Thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán	489.050	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2019	Hợp đồng trộn gói	45 ngày
5	Tư vấn thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán	77.904	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2019	Hợp đồng trộn gói	15 ngày
6	Lập HSMT và đánh giá HSDT, gói thầu Thi công xây dựng	51.320	Ngân sách Nhà nước	Tự thực hiện	Thỏa thuận giao việc	Quý IV năm 2019	Hợp đồng trộn gói	60 ngày

T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
7	Giám sát thi công xây dựng công trình Đường giao thông vào các khu đất sản xuất hồ chứa nước Đồng Mít	676.140	Ngân sách Nhà nước	Tự thực hiện	Thỏa thuận giao việc	Quý IV năm 2019	Hợp đồng trọn gói	12 tháng
8	Tư vấn khảo sát, lập Phương án kỹ thuật thi công và Dự toán Rà phá bom mìn, vật nổ	14.163	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2019	Hợp đồng trọn gói	30 ngày
Xây lắp								
9	Thi công xây dựng công trình Đường giao thông vào các khu đất sản xuất hồ chứa nước Đồng Mít	31.528.390 (trong đó: - Chi phí xây dựng: 28.225.954 - Chi phí hạng mục chung: 1.129.038 - Chi phí dự phòng khối lượng phát sinh: 2.173.398)	Ngân sách Nhà nước	Đấu thầu rộng rãi trong nước	01 giai đoạn 02 túi hồ sơ	Quý IV năm 2019	Theo đơn giá cố định	12 tháng
10	Thi công Rà phá bom mìn, vật nổ	583.437	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2019	Hợp đồng trọn gói	45 ngày
Tổng cộng giá trị các gói thầu: 33.512.372.000 đồng								